UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:3063 /KH-UBND	*Hà Nam, ngày 14 tháng 11 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025", Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh của Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt; làm căn cứ triển khai chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới để từng bước hình thành nông thôn mới thông minh, nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng, góp phần xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững trên địa bàn tỉnh Hà Nam đến năm 2025.

- Tiếp tục kế thừa, phát triển những thành tựu về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã đạt được trong thời gian qua, đồng thời đề ra mục tiêu, định hướng, giải pháp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, góp phần thực hiện thành công Chương trình chuyển đổi số của tỉnh và chuyển đổi số ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam đến năm 2025.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh để đảm bảo thực hiện kịp thời, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã phải có sự phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc phát sinh.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các xã cần xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, trách nhiệm thực hiện và đôn đốc, giám sát triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống, thu hẹp khoảng cách về dịch vụ giữa nông thôn - thành thị phù hợp với chuyển đổi số của tỉnh, chuyển đổi số ngành nông nghiệp và từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Phát triển Chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của tỉnh được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, ít nhất 90% hồ sơ công việc cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng *(trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)*.

- 100% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; Trên 50% số xã (*45 xã*) đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, trên 60% số xã (*50 xã*) đạt chuẩn chỉ tiêu số 15.2. của tiêu chí số 15 về Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

- Có 4/4 huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 9.5 của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; 2/4 huyện *(đạt 50%)* đạt chuẩn chỉ tiêu 6.5 của tiêu chí số 6 về kinh tế, 1/4 huyện đạt chỉ tiêu 9.2 của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

- 100% cán bộ quản lý các cấp tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số.

b) Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn

Trên 70% xã có HTX tham gia mô hình liên kết gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực của xã, 100% số huyện có mô hình liên kết gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực của huyện và trong đó có 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số.

c) Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

Có ít nhất 50% số xã, huyện cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh, trật tự, môi trường, văn hóa) và tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng nông thôn mới thông qua ứng dụng trực tuyến.

d) Mô hình xã/thôn thông minh

- Xây dựng thí điểm mô hình xã nông thôn mới thông minh nổi trội theo các lĩnh vực (kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường hoặc văn hóa…) và phấn

đấu đến năm 2025 có ít nhất 01 mô hình, để địa phương khác tham quan, học tập, nhân rộng.

- Xây dựng mô hình thôn thông minh: Phấn đấu đến hết năm 2025 có ít nhất 20 thôn thông minh.

3. Phạm vi, đối tượng thực hiện

a) Phạm vi thực hiện Chương trình

- Phạm vi thực hiện: Triển khai ở khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến hết năm 2025.

b) Đối tượng thực hiện

- Đối tượng thụ hưởng: Người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn.

- Đối tượng thực hiện: Cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nông thôn.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Các cổng thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tờ rơi và tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

2. Phát triển chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 - 4 ở cấp xã.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,…).

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử, ký số văn bản; số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử...

- Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông, đào tạo và tập huấn trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương (tỉnh, huyện, xã).

+ Ứng dụng phần mềm quản lý trực tuyến trong công tác như: Lập kế hoạch, thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn.

3. Đẩy mạnh kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số nông nghiệp nông thôn và tạo lập cơ sở dữ liệu, thực hiện quản lý thông tin HTX nông nghiệp, mã vùng trồng, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn, đồng thời khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số trong nông nghiệp, nông thôn.

4. Phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

- Xây dựng, ứng dụng công nghệ số trong hoạt động, tổ chức lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

- Hỗ trợ và thúc đẩy chuyển đổi số cho các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đồng thời hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.

5. Xây dựng mô hình:

- Rà soát, lựa chọn xây dựng mô hình điểm xã nông thôn mới thông minh nổi trội theo một trong những lĩnh vực (kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường hoặc văn hóa…) để tập trung chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện.

- Đối với mô hình thôn thông minh cần thực hiện các nội dung sau:

+ Thôn có Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn: Được Ủy ban nhân dân xã ra Quyết định thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng do Trưởng thôn làm Tổ trưởng và các thành viên tại chỗ (sống và làm việc trên địa bàn thôn).

+ Thôn thực hiện giao tiếp thông minh: Trưởng thôn thiết lập kênh giao tiếp giữa trưởng thôn và người dân trong thôn qua mạng xã hội như: Zalo,

Mocha... để tuyên truyền, trao đổi các vấn đề liên quan đến kinh tế, xã hội của thôn và tiếp nhận phản ánh của nhân dân, doanh nghiệp trên địa bàn thôn.

+ Về thương mại điện tử: Các hộ sản xuất, kinh doanh, hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn thôn (gọi tắt là hộ sản xuất, kinh doanh) có đăng ký tham gia một trong các sàn thương mại điện tử: PostMart.vn, VoSo.vn và santhuongmaihanam.com.vn để kết nối, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, thêm các kênh phân phối mới, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

+ Về các dịch vụ xã hội trên địa bàn thôn: Nhà văn hóa thôn được trang bị thiết bị phát Wifi kết nối Internet; 100% hộ gia đình trong thôn được gắn mã địa chỉ trên nền tảng bản đồ số. Tối thiểu 80% hộ gia đình có kết nối Internet cáp quang và 90% hộ gia đình có điện thoại thông minh. 70% người dân được hướng dẫn cài đặt và sử dụng các ứng dụng và nền tảng tư vấn, hỗ trợ chăm sóc tư vấn sức khỏe trên thiết bị thông minh. Các hộ sản xuất, kinh doanh ứng dụng giải pháp truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa, đặc biệt là các sản phẩm nông sản, các mặt hàng tiểu thủ công nghiệp đặc thù của thôn (nếu có).

+ Về quảng bá thương hiệu: Phối hợp với các kênh truyền thông, truyền hình để đưa tin, bài viết, phóng sự về mô hình thôn thông minh; quảng bá các thương hiệu của các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của thôn trên các kênh truyền thông trực tuyến như: Trang thông tin điện tử của xã, cổng Thông tin điện tử của cấp huyện. Tần suất 01 tin, bài/tháng.

IV. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới:

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng và hướng dẫn kiến thức chuyển đổi số, tiếp cận thông tin trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và cộng đồng dân cư ở nông thôn.

- Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

- Phối hợp thường xuyên đánh giá theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành, mỗi cấp để có số liệu thống nhất trên trang thông tin điện tử đảm bảo tính công khai, minh bạch để người dân tiếp cận và tích cực tham gia thực hiện.

2. Phát triển hạ tầng số và dữ liệu số

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và kết nối mạng Internet đến cấp xã, thôn (phát triển hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; phổ cập thuê bao cáp quang tại các hộ gia đình; hạ tầng kết nối Internet, hạ tầng kết nối IoT,…).

- Nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận sử dụng dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Tuyên truyền những lợi ích thiết thực của việc chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, cũng như dịch vụ thiết yếu như: văn hoá, giáo dục, y tế… nhằm khuyến khích người dân sử dụng điện thoại thông minh và phấn đấu mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh.

- Xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, hệ thống định danh gắn với đối tượng quản lý, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới.

+ Bản đồ số về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng nông thôn mới.

+ Bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn của tỉnh.

+ Xây dựng chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) đồng bộ, kết nối và liên thông.

+ Phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân.

+ Hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.

3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Tiếp tục rà soát, bổ sung các cơ chế chính sách UBND tỉnh đã ban hành gắn với thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Rà soát, đề xuất ban hành nội dung, định mức hỗ trợ của Nhà nước về chuyển đổi số để đề xuất áp dụng trong xây dựng nông thôn mới thông minh; chính sách khuyến khích các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số về các lĩnh vực (kinh tế, thương mại, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch,…) đầu tư vào khu vực nông thôn.

- Xây dựng, vận hành và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu số về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hệ thống phần mềm đánh giá, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới từ trung ương, cấp tỉnh, huyện, xã.

4. Huy động nguồn lực thực hiện Chương trình

- Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng Internet đến cấp xã, thôn; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Huy động lồng ghép hiệu quả nguồn lực các Chương trình, nhất là các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp khác từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Khuyến khích xã hội hóa, kêu gọi hỗ trợ về kỹ thuật, kỹ năng tuyên truyền, huấn luyện tiếp cận chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, và nhất là trong xây dựng thôn/xã nông thôn mới thông minh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng đến nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Nam được bố trí từ ngồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, nguồn vốn lồng ghép, vốn ngân sách nhà nước, vốn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh)

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Triển khai và tổ chức thực hiện kế hoạch Chương trình; hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn tỉnh triển khai hiệu quả các nội dung của Chương trình theo nhiệm vụ được phân công.

- Rà soát kỹ nội dung, nhiệm vụ của Chương trình, đảm bảo không trùng lắp, chồng chéo với nội dung, nhiệm vụ của các Chương trình chuyên đề khác và các chương trình, dự án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổng hợp danh sách mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ngành có liên quan triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình, cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới thông minh; triển khai một số nội dung về dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới; thực hiện các hoạt động truyền thông về Chương trình.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ huy động các cơ quan, tổ chức khoa học và công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân.

- Phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan hướng dẫn về cơ chế, định mức theo nội dung hỗ trợ của Chương trình trong Thông tư 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Theo dõi, tổng hợp, định kỳ báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Uỷ ban nhân dân tỉnh việc triển khai thực hiện Chương trình theo quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số; xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện các nội dung chuyển đổi số và hướng dẫn thực hiện các tiêu chí thôn, xã nông thôn mới thông minh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện nội dung 09 thuộc nội dung thành phần số 02 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn lồng ghép các nội dung thực hiện Chương trình trong Đề án, Chương trình, Kế hoạch chuyển đổi số của Sở, ngành và địa phương; chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông hỗ trợ triển khai thí điểm mô hình xã thương mại điện tử.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của các Sở, ngành, tổng hợp nhu cầu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình trong kế hoạch kinh phí sự nghiệp của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và hàng năm để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng mô hình chuyển đổi số trong đảm bảo an ninh trật tự; chia sẻ dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu về dân cư để đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới theo đúng quy định hiện hành.

5. Sở Công Thương

Đẩy mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phát triển thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành liên quan triển khai các mô hình thí điểm về xã thương mại điện tử.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành huy động các cơ quan, tổ chức khoa học và công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân; đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo chuyển đổi số trong nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới thông minh.

7. Các sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ nhiệm vụ được phân công, chủ động tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; chủ trì, hướng dẫn các địa phương tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục

tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thuộc chức năng, nhiệm vụ; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế công nghệ số triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn về các lĩnh vực phụ trách.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025, nhất là rà soát, lựa chọn, tổ chức triển khai hiệu quả mô hình điểm chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn đánh giá đúng hiện trạng và xây dựng kế hoạch, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với địa phương để triển khai thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp tăng cường vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên, tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo nhiệm vụ được phân công.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng đến nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025. Yêu cầu các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *(Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh)* để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH của tỉnh;
- VPUB: LĐVP, NNTNMT, TH;
- Lưu: VT, NNTNMT.

L/NN/NTM/2022

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Vượng